

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT  
VIET BRAND INVEST  
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 291.-001/CV-CBTT.2024

TP.HCM, ngày 29 tháng 01 năm 2024  
Ho Chi Minh City, 29 January 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/State Securities Commission of Vietnam**

**Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT/VIET BRAND INVEST JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: **ABR**

- Địa chỉ/Address: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/4<sup>th</sup> Floor, Broadway E Building, No. 2 Bertrand Russell, Tan Phu Ward, District 7, Ho Chi Minh City, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: (+84 28) 5413 8366

Fax: (+84 28) 5413 8370

- E-mail: [cbtt.abr@gmail.com](mailto:cbtt.abr@gmail.com)

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Công bố thông tin Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Nhãn Hiệu Việt.

*Information disclosure on Business plan 2024 of Viet Brand Invest Joint Stock Company.*

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/01/2024 tại đường dẫn <http://www.vbinvest.com.vn>, mục Cổ Đông phần Công bố thông tin/This information was published on the company's website on 29 January 2024, as in the link <http://www.vbinvest.com.vn>, tab Shareholder/Public Disclosure.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Đính kèm/*Attachment:*  
- Nghị quyết của  
HĐQT/*Resolution of*  
*BOD*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT**  
**VIET BRAND INVEST JOINT STOCK COMPANY**

Người đại diện theo pháp luật

*Legal representative*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

*(Signature, full name, position, and seal)*



**Lan, Wan-Chen**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

***Chairman of Board of Directors***

---o0o---

---o0o---

Số: 2901-001/NQ-HĐQT.2024

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp số 2901-001/BBH-HĐQT.2024 ngày 29/01/2024 của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") của Công ty.

### QUYẾT NGHỊ:

- Thông qua Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2024.
- Thông qua Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023 theo Hợp đồng kiểm toán nội bộ giữa Công ty và Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán và Định giá ATC.
- Tổ chức và thực hiện

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu tại Công ty.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



H. AN, WAN-CHEN



**VB** INVEST

# KẾ HOẠCH KINH DOANH 2024



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**  
**(HOSE: ABR)**



# MỤC LỤC

## **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM**

1. Kinh tế Việt Nam năm 2023
2. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2024

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

1. Phân tích kết quả kinh doanh
2. Phân tích nguồn lực

## **III. KẾ HOẠCH KINH DOANH**

1. Hoạt động kinh doanh cốt lõi
2. Định hướng phát triển chung

## **IV. CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu
2. Nhân sự và vận hành
3. Quản lý và công tác tổ chức
4. Trách nhiệm với cộng đồng và môi trường
5. Tuân thủ pháp luật
6. Truyền thông báo chí

## **V. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH**

## **VI. PHỤ LỤC**

## **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM**

### **1. Kinh tế Việt Nam năm 2023**

Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giảm mạnh trong nửa đầu năm 2023 do sức cầu trong nước yếu đi, đồng thời cầu bên ngoài cũng suy kiệt.

Ngân hàng Nhà nước đã nói lòng Chính sách tiền tệ để hỗ trợ cho nền kinh tế. Ngân hàng nhà nước đã giảm các loại lãi suất cơ bản tổng cộng 4 lần chỉ trong 3 tháng (từ tháng 3 đến tháng 6), cộng lại lên đến 150 - 200 điểm cơ bản (bps), đưa mặt bằng lãi suất chính sách quanh 3% - 4%. Sự khác biệt về chính sách tiền tệ và áp lực tăng giá của đồng USD trên thị trường thế giới đã khiến tỷ giá trong nước biến động mạnh tại vài thời điểm, tuy nhiên nhờ những chính sách linh hoạt của NHNN cùng với các dòng ngoại tệ từ FDI, xuất nhập khẩu mạnh đã giúp tỷ giá nhanh chóng hạ nhiệt và ổn định, tạo điều kiện cho NHNN tiếp tục duy trì các chính sách tiền tệ nói lòng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Trong năm 2023, nhằm gỡ khó cho lĩnh vực Bất động sản và thị trường Trái phiếu doanh nghiệp, Chính phủ cũng đã ban hành một loạt các thông tư, nghị định mới. Những hỗ trợ quyết liệt từ phía Chính phủ trong bối cảnh nền kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, tăng trưởng yếu đã phần nào giảm bớt những gánh lo về vốn cho doanh nghiệp Bất động sản, làm ấm lên thị trường Trái phiếu doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng tín dụng từ giai đoạn nửa cuối năm 2023.

Thị trường chứng khoán trải qua một năm 2023 nhiều biến động. Tám tháng đầu năm chứng kiến sự phục hồi khả quan của VN-Index nhờ vào mức định giá P/E hấp dẫn, cũng như những triển vọng về hệ thống KRX khi đi vào hoạt động sẽ mở ra trang mới cho thị trường chứng khoán. Tuy vậy, ngay sau đó, thị trường đã vấp phải làn sóng bán tháo dữ dội bởi những khó khăn của nền kinh tế dần được phản ánh vào kết quả kinh doanh. Cụ thể, lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết trong quý 3 ước tính sụt giảm 5% YoY, đánh dấu quý sụt giảm thứ 4 liên tiếp.

Thực tế, kinh tế Việt Nam vẫn kiên cường trước các điều kiện kinh tế vĩ mô bất lợi. GDP của Việt Nam có dấu hiệu hồi phục dần Q1: 3,28% YoY, Q2: 4,05%, Q3: 5,33% YoY. Lũy kế 9 tháng đầu năm, GDP của Việt Nam tăng 4,24%. Dự kiến kinh tế Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 5% cho cả năm 2023.

Lạm phát tại Việt Nam vẫn được kiểm soát chặt chẽ, ước tính chỉ tăng 3,5% trong năm 2023 mặc dù giá cả hàng hóa thế giới biến động mạnh.

Vốn FDI đăng ký vào Việt Nam trong 10 tháng đầu năm ghi nhận mức kỷ lục trong 5 năm trở lại đây, đạt 25,76 tỷ USD và tăng 14,7% YoY. Vốn FDI giải ngân lũy kế 10 tháng đạt 18 tỷ USD, tăng 3,15% YoY. Các số liệu FDI vào Việt Nam tích cực đã cho thấy Việt Nam là một trong những quốc gia hấp dẫn nhất đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

### **2. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2024**

Năm 2024, tốc độ tăng trưởng toàn cầu dự kiến vẫn chậm và không đồng đều giữa các quốc gia nhưng không bị đình trệ. Đặc biệt, lạm phát toàn cầu đã cho thấy những dấu hiệu đang dần được kiểm soát, các Ngân hàng trung ương trên thế giới sắp đi đến hồi kết của lộ trình tăng lãi suất của mình và dự kiến sẽ sớm có tín hiệu đảo chiều chính sách sang nói lòng để hỗ trợ nền kinh tế.

IMF đã đưa ra mức dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 ở mức 5,8%, chỉ thấp hơn mức tăng trưởng 5,9% của Philippines. Trong khi đó, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 ở mức 6 - 6,5%.

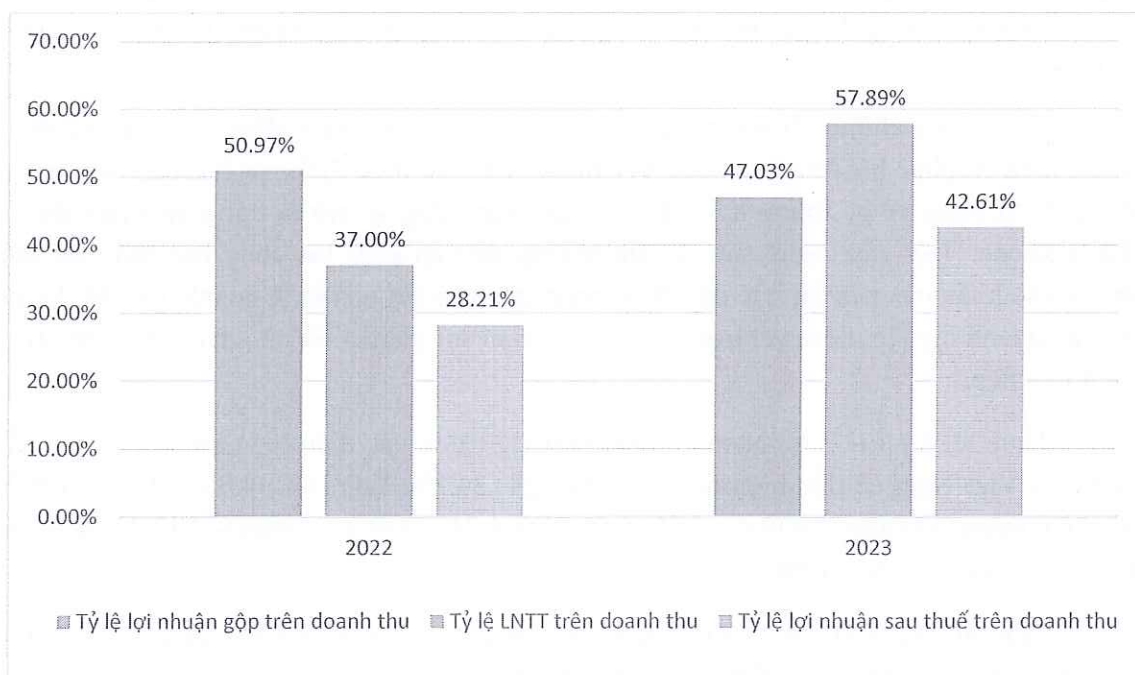
Rủi ro lớn đối với thị trường Việt Nam là giá dầu biến động theo chiều hướng bất lợi khiến lạm phát tiếp tục kéo dài. Fed có thể không hạ lãi suất sớm như dự kiến và cũng ảnh hưởng đến P/E mục tiêu của thị trường.

Rủi ro từ thị trường bất động sản trong nước đóng băng lâu hơn dự kiến cùng với tác động của đáo hạn trái phiếu doanh nghiệp kỷ lục vào năm 2024 cũng sẽ ảnh hưởng đến thanh khoản và nợ xấu của hệ thống ngân hàng, từ đó ảnh hưởng đến tâm lý thị trường và định giá.

Năm 2024 cũng được xem là năm bước ngoặt của thị trường chứng khoán Việt Nam khi hệ thống mới KRX được đưa vào vận hành. Nhiều sản phẩm tài chính mới sẽ được ra mắt như giao dịch bán không, giao dịch cổ phiếu trong ngày (T+0) sẽ giúp thu hút các nhà đầu tư tham gia, qua đó cải thiện vấn đề thanh khoản.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Phân tích kết quả kinh doanh



Doanh thu trong năm 2023 tại ABR đạt 70 tỷ đồng, giảm 32,07% so với năm 2022, lợi nhuận sau thuế đạt 30 tỷ đồng trong năm 2023, tăng 2,60% so với năm 2022. Đồng thời, tỷ suất lợi nhuận EBIT và tỷ suất lợi nhuận biên đều tăng trong năm 2023, chứng tỏ hoạt động kinh doanh tại ABR đang ngày càng hiệu quả.

Trong năm 2023, chi phí quản lý doanh nghiệp 22,6 tỷ đồng, tăng 15,06% so với năm ngoái.

Hạng mục	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023 (chưa kiểm toán)



	(Triệu đồng)	(Triệu đồng)
Doanh thu thuần	104.529	70.772
Lợi nhuận sau thuế	31.483	30.156
Vốn chủ sở hữu	294.789	315.312

Kế hoạch của ABR cho năm 2023 là tạo ra 104,5 tỷ đồng doanh thu và 31,5 tỷ đồng lợi nhuận. Năm 2023 là một năm khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế thế giới nói chung, tuy nhiên, đội ngũ quản lý vẫn cố gắng phát triển và duy trì hoạt động trong tầm kiểm soát. Kết quả là, hoạt động tại Công ty xấp xỉ kế hoạch đã đề ra, theo Báo cáo tài chính 2023, lợi nhuận đạt 30 tỷ đồng.

## 2. Phân tích nguồn lực:

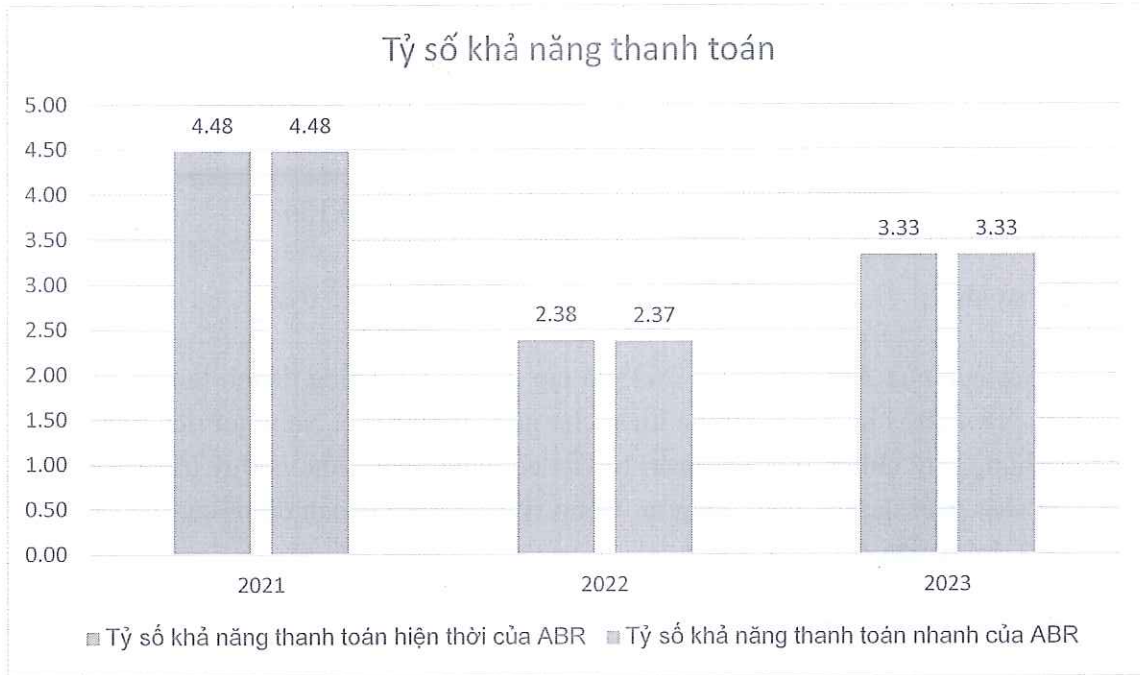
Tổng tài sản của ABR tăng 3% lên 385 tỷ đồng vào cuối năm 2023. Để nâng cao khả năng sinh lời của tài sản, năm 2023 ABR đã phân bổ lại 12 tỷ đồng vào một sản phẩm tài chính do các công ty khác cung cấp, khiến số dư tiền và các khoản tương đương tiền đến cuối 2023 giảm mạnh, chỉ còn 3,37 tỷ đồng, giảm 18 tỷ đồng so với cùng kỳ đầu năm 2023.



Các khoản phải thu ngắn hạn cuối năm 2023 là 39,7 tỷ đồng thay đổi 29% so với đầu năm.

Ngoài ra, vòng quay các khoản phải thu của ABR trong ba năm qua giảm dần. Điều này cho thấy công ty con của công ty đã gặp phải một số khó khăn trong việc thu phí dịch vụ trong thời gian đóng cửa và cách li công đồng thứ hai của đại dịch Covid-19 bùng phát kể từ quý II năm 2022 và tình hình kinh tế bất ổn trong năm 2023. Tuy nhiên, với việc công ty luôn thu thành công các khoản phải thu liên tiếp trong ba năm qua, việc chậm thu hồi các khoản phải thu của ABR trong năm nay sẽ chỉ là một vấn đề tạm thời

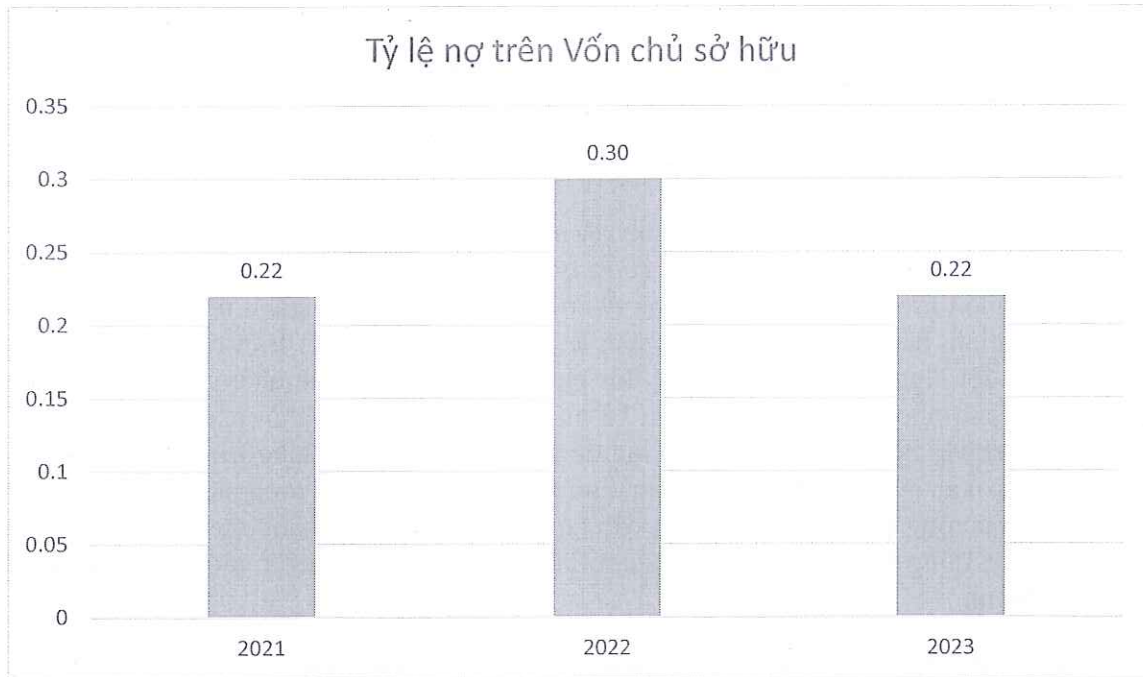




ABR có hệ số thanh toán hiện hành và thanh toán nhanh tương đối cao trong ba năm qua. Tỷ số thanh toán hiện thành và nhanh trung bình của các công ty tương đương với ABR giảm xuống phạm vi 1,0 - 1,8 trong khi hai tỷ số đó của ABR vẫn duy trì ở mức cao hơn trong khoảng 2,3 - 4,7. Có thể nói rằng ABR có thể đáp ứng tất cả các nghĩa vụ ngắn hạn một cách khá dễ dàng. Tuy nhiên, với các tỷ lệ thanh khoản quá cao này, ban giám đốc cần phải đảm bảo rằng họ đang không lãng phí các nguồn lực của mình, điều này có thể cản trở sự tăng trưởng ở mức tiềm năng cao nhất của ABR trong những năm tới.

	2021	2022	2023
<b>Vòng quay khoản phải trả</b>	0,9	0,7	0,5

Trong ba năm qua, tổng nợ phải trả của ABR bao gồm trên 95% nghĩa vụ ngắn hạn cần thiết cho vốn lưu động hàng ngày. Phần chủ yếu trong nợ phải trả ngắn hạn là khoản phải trả người bán ngắn hạn và khoản phải trả ngắn hạn. Từ bảng trên, có thể nhận thấy rằng vòng quay khoản phải trả của ABR đã ổn định trong ba năm qua, do công ty đang phải trả các khoản phải trả người bán ngắn hạn nhiều hơn nên tốc độ thanh toán cũng chậm đi. Tổng nợ phải trả trong năm 2023 giảm 19,95% so với năm 2022 chủ yếu do khoản phải trả ngắn hạn giảm 36,5% từ 82 tỷ đồng xuống 52 tỷ đồng.



Vốn chủ sở hữu cuối năm 2023 là 315.31 tỷ đồng, tăng lên 10,6% so với đầu năm. Sự gia tăng này là do lợi nhuận giữ lại tăng 35,41% vào cuối năm 2023. ABR không phụ thuộc nhiều vào các khoản nợ hoặc nguồn lực bên ngoài, vì công ty hoạt động kinh doanh ở một cơ cấu vốn rất ổn định với tỷ lệ Nợ / Vốn chủ sở hữu dao động trong phạm vi hẹp 0,22 - 0,31.

### **III. KẾ HOẠCH KINH DOANH**

#### **1. Hoạt động kinh doanh cốt lõi**

Duy trì sự phát triển ổn định bằng cách tìm động lực tăng trưởng mới thông qua M&A đã được chứng minh là một chiến lược hợp lý của ABR. Trong đại dịch Covid-19, hoạt động mở rộng kinh doanh trước đây của Công ty đã thành công trong việc hóa giải tác động của đại dịch bằng cách đóng góp doanh thu và lợi nhuận ổn định và không ngừng.

Năm 2024, Công ty sẽ tiếp tục hoạt động theo mô hình Holding với 01 công ty mẹ và nhiều công ty con. Trong đó công ty mẹ sẽ (i) Không trực tiếp tham vào hoạt động kinh doanh, chỉ quản lý phần vốn tại công ty con; (ii) Chịu trách nhiệm chính trong việc tìm kiếm và đầu tư các thương hiệu. Các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm 02 nhóm:

- Hoạt động đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu;
- Hoạt động kinh doanh viễn thông.

Hiện nay Công ty đang tạm giảm các hoạt động đầu tư nhãn hiệu do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tuy nhiên Công ty vẫn luôn sẵn sàng và chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các thương hiệu có tính cạnh tranh cao và ít chịu ảnh hưởng của chu kỳ kinh tế nhằm hướng tới sự tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Về hoạt động viễn thông của Công ty, thông qua các hợp đồng kinh doanh với các Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hàng đầu tại Việt Nam, các công ty con đang cung cấp các sản phẩm dịch vụ chính sau đây:

- Dịch vụ cho thuê hạ tầng;
- Dịch vụ Internet;



Hiện tại, địa bàn kinh doanh chính của New Life, Công ty sở hữu 100% vốn, là tại Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng và vùng phụ cận. Trong đó, Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng là địa bàn kinh doanh chính.

## **2. Định hướng phát triển chung**

Trong năm 2023, Ban Điều Hành đã nỗ lực trong việc tiếp tục đẩy mạnh các dự án M&A, biến hoạt động đầu tư vào các công ty tiềm năng thành hoạt động cốt lõi của ABR. Đây sẽ là nguồn lực quan trọng để Công ty có thể phát triển các ngành nghề mũi nhọn thuộc lợi thế của mình, bao gồm các lĩnh vực bán lẻ, thương mại điện tử. Biết rằng đại dịch Covid-19 và xung đột Nga - Ukraine đã thay đổi phần lớn hiểu biết của chúng ta về cuộc sống ở nhiều khía cạnh như làm việc, mua sắm và tương tác xã hội, hay thói quen người tiêu dùng, Công ty đã chuẩn bị kỹ càng về nguồn lực để tìm kiếm động lực tăng trưởng tiếp theo trong thời kỳ hậu Covid-19 và kinh tế không ổn định trên toàn thế giới. Trong năm 2023, ABR cũng sẽ bắt đầu mở rộng phạm vi, tìm kiếm các cơ hội từ nhiều mặt hàng đa dạng hơn nhằm đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, từ đó giảm thiểu rủi ro bởi sự chuyên môn hóa vào đơn lĩnh vực kinh doanh.

Đối với lĩnh vực đầu tư tài chính, Công ty hướng tới vị thế tập đoàn đầu tư hàng đầu bằng cách tập trung phát huy các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi từ lĩnh vực bán lẻ và thương mại điện tử, đồng thời đa dạng hóa đầu tư bằng nhiều hình thức như liên doanh, liên kết và mua bán – sáp nhập. Ban Điều Hành sẽ nghiên cứu và tiến hành mở rộng thêm các thị trường tiềm năng như bất động sản hay đầu tư tài chính nhằm tạo dòng tiền kinh doanh ổn định cho Công ty. Thị trường chứng khoán hay các hình thức đầu tư tài chính khác là các kênh để ABR tối đa hoá hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngắn hạn.

Từ đầu năm 2021 đến gần cuối năm 2022, nền kinh tế sau chịu ảnh hưởng rất nặng nề từ đại dịch Covid-19, lại bước sang thời kỳ lạm phát khiến cho nhiều doanh nghiệp không thể tái hoạt động bình thường sau khi dẫn cách xã hội được nói lỏng. Tuy nhiên, đây chính là cơ hội cho các doanh nghiệp chú trọng việc đầu tư, mở rộng lĩnh vực kinh doanh, và có tiềm lực, mua cổ phần với chi phí hợp lý và có cơ hội sinh lời lớn khi các doanh nghiệp này gia tăng hiệu quả hoạt động một khi nền kinh tế Việt Nam trở nên ổn định hơn. Với những khó khăn khi rủi ro dịch bệnh, lạm phát tăng, lãi suất tăng đã tác động đến hầu hết các hoạt động kinh doanh không chỉ của riêng Công ty mà còn cả những đối tác trực tiếp cũng như toàn thị trường. Mặc dù vậy, Công ty cũng đã kịp thời bước những bước đi vững chắc, tạo nên tảng quan trọng cho đà tăng trưởng trong tương lai.

## **IV. CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu**

Ngày nay, khi mạng Internet đã rất phổ biến, người tiêu dùng có xu hướng tìm kiếm mua sắm tại các kênh thương mại điện tử. Điều này khiến việc định vị thương hiệu trên các kênh thương mại điện tử đang trở thành chiến lược để giúp các thương hiệu này giành được thị phần và đi trước so với đối thủ cạnh tranh. Nhu cầu cho sự mua sắm tiện lợi theo hướng “không có sự tiếp xúc” đang ngày càng gia tăng. Do đó, Công ty cảm thấy khá lạc quan trước quyết tâm chuyển mục tiêu đầu tư vào các nhãn hiệu có lợi thế cạnh tranh tốt hơn trên các kênh thương mại điện tử trong tương lai.

Khó khăn là điều có thể nhìn thấy trước, nhưng cơ hội tiềm năng đang dần hé mở trong nhiều ngành dịch vụ là rất dồi dào. Khi đối mặt với tác động trực tiếp và tức thời từ sự tiên tiến của công nghệ, các doanh nghiệp bán lẻ đang buộc phải đẩy nhanh quá trình tái cấu trúc và học cách đứng vững trên việc xây dựng thương hiệu trong các kênh bán lẻ ảo. Chúng



tôi nghĩ rằng đây là một điều cực kỳ tốt để phát triển hoạt động kinh doanh đại lý thương hiệu của chúng tôi. Việc đưa các tên thương hiệu nhỏ lẻ cũng như nổi tiếng đến với người tiêu dùng sẽ là động lực tăng trưởng mới giúp Công ty nâng cao lợi nhuận và quy mô hoạt động ngoài mong đợi.

Với kinh nghiệm dày dặn tại thị trường Việt Nam cùng với sự chuyên nghiệp hóa trong hoạt động M&A, Công ty tự tin trong việc phân tích, mua lại và phát triển các nhãn hiệu doanh nghiệp bán lẻ hàng tiêu dùng thiết yếu, từ đó gắn kết thương hiệu của sản phẩm với thương hiệu của nhà bán lẻ, tạo nên hiệu ứng tốt cho kết quả hoạt động kinh doanh.

Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu, trong những năm tới được kỳ vọng sẽ mang lại nguồn lợi đáng kể cho Công ty, giúp Công ty thuận lợi hơn trên đà tăng trưởng dài hạn. Bên cạnh đó, Công ty vẫn sẽ tiếp tục tìm kiếm và gia nhập các doanh nghiệp có lợi nhuận và có khả năng hồi phục tốt trong tình hình kinh tế phức tạp hiện nay.

## **2. Nhân sự và vận hành**

Công ty chú trọng việc xây dựng chính sách nhân sự và môi trường làm việc lành mạnh nhằm tạo điều kiện cho người lao động có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo quy trình chặt chẽ nhằm tuyển chọn nhân sự đúng yêu cầu đưa ra, đảm bảo lực lượng lao động ổn định, chất lượng cao và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty ưu tiên tuyển chọn những cá nhân có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Kế hoạch nhân sự cho năm 2024 của ABR cụ thể như sau:

- Tiếp tục tuyển dụng, rà soát định biên nhân sự đảm bảo nhân lực cho hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống tập đoàn được ổn định, liên tục;
- Tiếp tục thể hiện sự quan tâm chăm sóc đến người lao động, lên kế hoạch cho các chương trình trong năm: khám sức khỏe, tham quan, du lịch, quà tặng cho người lao động vào các dịp lễ, tết... đề xuất thêm những phúc lợi cho người lao động để người lao động có thể gắn bó lâu dài, cống hiến năng lực cho sự phát triển của công ty;
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ ngắn hạn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật công nghệ, quy trình làm việc mới;
- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, Công ty sẽ tổ chức khóa đào tạo nâng cao kiến thức, trau dồi kỹ năng chuyên môn, tiếp cận và ứng dụng các phương pháp quản lý tiên tiến.

## **3. Quản lý và công tác tổ chức**

Công ty sẽ chủ động sắp xếp bộ máy tổ chức, tinh gọn nhân sự để tăng năng suất lao động và thu nhập cho người lao động. Đồng thời Công ty sẽ cố gắng tăng cường công tác đào tạo lại cán bộ nhằm đáp ứng đủ chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và tổ chức thực hiện công tác “Văn hóa doanh nghiệp”. Các cấp bậc quản lý sẽ thường xuyên rà soát, điều chỉnh, sửa đổi các quy định, quy chế, quy trình phù hợp, và nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, tăng cường công tác đoàn kết nội bộ.

## **4. Trách nhiệm với cộng đồng và môi trường**

Công ty luôn chú trọng việc phát triển bền vững và luôn tin rằng hoạt động kinh doanh đi kèm trách nhiệm với cộng đồng và môi trường chính là nền tảng cho một sự phát triển bền vững của bất cứ doanh nghiệp nào.

Chúng tôi hiểu rằng mang lại giá trị cho cộng đồng và môi trường sống chính là đích đến cuối cùng của không chỉ Công ty mà còn của bất kì doanh nghiệp nào. Bởi vậy, trong kế hoạch phát triển của Công ty, chúng tôi sẽ tập trung vào việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư mà không gây ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng và môi trường, hứa hẹn sẽ đem lại sự phát triển bền vững lâu dài cho Công ty.

## 5. Tuân thủ pháp luật

Tuân thủ quy định pháp luật là một trong những tiêu chí hàng đầu, là kim chỉ nam trong việc định hướng hoạt động của Công ty. Với những đặc thù của Công ty cổ phần hoạt động trong ngành đầu tư, những hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, v.v.... Hệ thống luật và các văn bản dưới luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt, Ban Lãnh đạo Công ty luôn chủ động sát sao theo dõi nhằm nắm bắt kịp thời và tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để thích nghi và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh do sự thay đổi các Luật và văn bản dưới Luật trong tương lai.

## 6. Truyền thông báo chí

Công ty sẽ cố gắng xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt với các cơ quan báo đài và các tổ chức có liên quan. Ngoài ra, triển khai các chương trình truyền thông chiến lược và theo sự kiện: công bố kết quả kinh doanh, đại hội cổ đông thường niên, sự kiện tài trợ, hợp tác chiến lược cũng sẽ được chú trọng hơn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ chủ động hoàn thiện quy chế phối hợp và quản lý giữa Công ty và các đơn vị thành viên.

## V. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH

Trong năm 2024, ABR đặt ra các mục tiêu kinh doanh cơ bản (hợp nhất) như sau:

Hạng mục	Năm 2023 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2024 (Triệu đồng)
Doanh thu thuần	70.772	65.790
Lợi nhuận sau thuế	30.156	17.365
Vốn chủ sở hữu	315.312	332.677
Biên lợi nhuận ròng	42,61%	26,39%
ROE	10,04%	5,36%

Các dự báo đều cho rằng kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2024 vẫn còn đầy rẫy sự khó khăn, tốc độ phát triển của các nước có thể bị chậm lại. Trong những thời điểm kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều rủi ro từ suy thoái kinh tế toàn cầu, chiến tranh, lạm phát,... như thời điểm này, để ABR đạt được những mục tiêu tăng trưởng đề ra, cần phải có sự nỗ lực từ ban lãnh đạo, nhân viên cũng như đường lối chính sách hoạt động hợp lý, hiệu quả.



## VI. PHỤ LỤC

### Phụ lục A: Bảng cân đối kế toán (Hợp nhất)

Chỉ tiêu	2021	2022	2023
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>236,539,139,007</b>	<b>195,962,561,460</b>	<b>174,303,903,264</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	49,272,857,602	21,399,865,883	3,368,002,514
Đầu tư ngắn hạn	144,676,883,220	117,321,275,738	129,693,780,971
Phải thu ngắn hạn	41,804,446,989	55,873,763,866	39,685,207,716
Hàng tồn kho	407,812,936	419,821,256	-
Tài sản ngắn hạn khác	377,138,260	947,834,717	1,556,912,063
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>75,975,769,349</b>	<b>176,220,150,467</b>	<b>210,674,444,895</b>
Phải thu dài hạn	175,282,530	116,455,000	2,283,354,644
Tài sản cố định	14,710,044,990	10,915,700,418	72,653,149
Tài sản dở dang dài hạn	3,727,210,681	3,954,077,162	-
Đầu tư tài chính dài hạn	-	109,911,887,619	164,188,500,000
Tài sản dài hạn khác	57,363,231,148	51,322,030,268	44,129,937,102
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>312,514,908,356</b>	<b>372,182,711,927</b>	<b>384,978,348,159</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>Tổng nợ</b>	<b>56,749,743,771</b>	<b>87,026,800,886</b>	<b>69,666,707,124</b>
Nợ ngắn hạn	52,752,149,490	82,428,749,105	52,338,453,643
<i>Phải trả người bán</i>	38,251,096,585	54,148,494,888	33,145,208,030
<i>Chi phí phải trả</i>	7,601,827,319	12,357,140,245	4,923,632,602
Nợ dài hạn	3,997,594,281	4,598,051,781	17,328,253,481
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>255,765,164,585</b>	<b>285,155,911,041</b>	<b>315,311,641,035</b>
Vốn điều lệ	200,000,000,000	200,000,000,000	200,000,000,000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	55,765,164,585	85,155,911,041	115,311,641,035
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>312,514,908,356</b>	<b>372,182,711,927</b>	<b>384,978,348,159</b>





### III. Phụ lục B: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Hợp nhất)

Chỉ tiêu	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	91,154,043,167	104,178,591,209	70,772,077,369
Giá vốn bán hàng	46,670,212,316	51,082,548,292	37,489,085,515
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>44,483,830,851</b>	<b>53,096,042,917</b>	<b>33,282,991,854</b>
Doanh thu từ hoạt động tài chính	6,339,716,436	10,140,720,661	21,640,541,369
Chi phí từ hoạt động tài chính	2,365,839	117,581,159	305,218,180
Chi phí quản lý	22,096,806,925	19,684,954,719	22,649,166,462
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>23,172,612,906</b>	<b>38,272,591,944</b>	<b>29,551,385,241</b>
Thu nhập khác	443,336,129	406,406,260	25,707,330,162
Chi phí khác	145,181,344	125,400,153	14,285,257,265
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>298,154,785</b>	<b>281,006,107</b>	<b>11,422,072,897</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>23,470,767,691</b>	<b>38,553,598,051</b>	<b>40,973,458,138</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,980,344,012	10,193,080,467	10,817,728,144
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>19,324,742,565</b>	<b>29,390,746,456</b>	<b>30,155,729,994</b>